TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHƯỚC LONG** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 10/2019/QĐST-HNGĐ	*Phước Long, ngày 22 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 227/2018/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 8 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trang H T, sinh năm 1984;

Địa chỉ: ấp A, xã X, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

Bị đơn: Anh Võ T E, sinh năm 1986;

Địa chỉ: ấp A, xã X, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trang H T và anh Võ T E.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị Trang H T và anh Võ T E thuận tình ly hôn.

Về con chung: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của chị Trang H T và anh Võ T E, giao cháu Võ M K, sinh ngày 05/5/2005, cháu Võ H Tr, sinh ngày 09/10/2007 và cháu Võ K T, sinh ngày 19/10/2016 cho chị Trang H T tiếp tục chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng, anh T E không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh T E có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Trang H T và anh Võ T E thống nhất tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Về chi phí xem xét, thẩm định tại chổ: Buộc chị Trang H T phải nộp số tiền 2.480.000đ, chị Tươi đã dự nộp số tiền là 4.000.000đ nên hoàn lại cho chị Tươi số tiền 1.520.000đ theo phiếu chi của Tòa án.

Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Buộc chị Trang H T phải nộp tiền án phí là 150.000đ, chị T đã dự nộp tiền án phí là 12.525.000đ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0013641 ngày 17/8/2018, đối trừ án phí chị Tươi còn được nhận lại 12.375.000đ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phước Long. Anh T E không phải nộp tiền án phí, anh T E đã dự nộp tạm ứng án phí số tiền 5.000.000đ theo biên lai thu tiền số 0014259 ngày 05/11/2018 nên hoàn lại toàn bộ số tiền trên cho anh T E tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phước Long.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Phước Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hồ Huỳnh Tố Hiền